

BIỂU ĐỒ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2014 – 2015 – HỆ NIÊN CHẾ

HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2014 - 2015	THÁNG	TUẦN	Ngày đầu tuần	Ngày cuối tuần	05CD (2012 - 2015)	06CD (2013 - 2016)	06TC (2013 - 2015)	07TC (2014 - 2016)
	09/2014	1	01	07	℞	℞	℞	Sinh hoạt ĐK
		2	08	14	℞	℞	℞	
		3	15	21	℞	℞	℞	
		4	22	28	℞	℞	℞	
	10/2014	5	29	05	℞	℞	℞	GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
		6	06	12	℞	℞	℞	
		7	13	19	℞	℞	℞	
		8	20	26	℞	℞	℞	
	11/2014	9	27	02	℞	℞	℞	GIÁO DỤC THỂ CHẤT
		10	03	09	℞	℞	℞	
		11	10	16	℞	℞	℞	
		12	17	23	℞	℞	℞	
	12/2014	13	24	30	℞	℞	℞	℞
		14	01	07	℞	℞	℞	
		15	08	14	℞	℞	℞	
		16	15	21	Ω	Ω	Ω	
	01/2015	17	22	28	Ω	Ω	Ω	℞
		18	29	04	T	T	T	
		19	05	11	T	T	T	
		20	12	18	℞	℞	℞	
	02/2015	21	19	25	℞	℞	℞	℞
		22	26	01	℞	℞	℞	
		23	02	08	℞+T _L	℞+T _L	℞+T _L	
		24	09	15	Tết nguyên đán (3 tuần)			
25	16	22						
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2014 - 2015	03/2015	26	23	01				
		27	02	08				
		28	09	15	℞	℞	℞	℞
		29	16	22	℞	℞	℞	℞
	04/2015	30	23	29	℞	℞	℞	℞
		31	30	05	℞	℞	℞	℞
		32	06	12	℞	℞	℞	℞
		33	13	19	℞	℞	℞	℞
	05/2015	34	20	26	℞	℞	℞	℞
		35	27	03	℞	℞	℞	℞
		36	04	10	℞	℞	℞	℞
		37	11	17	℞	℞	℞	℞
	06/2015	38	18	24	T	℞	T	℞
		39	25	31	T	℞	T	℞
		40	01	07	□	℞	□	℞
		41	08	14	□	℞	□	℞
	07/2015	42	15	21	□	Ω	□	Ω
		43	22	28	□	T	□	T
		44	29	05	□	T	□	T
		45	06	12	□	Ω	□	Ω
	08/2015	46	13	19	T _L	Ω	T _L	Ω
		47	20	26	OT	T _L	OT	T _L
		48	27	02	THI TỐT NGHIỆP	T _L	THI TỐT NGHIỆP	T _L
		49	03	09	RA TRƯỜNG	NGHỈ HÈ	RA TRƯỜNG	NGHỈ HÈ
	50	10	16					
51	17	23						
52	24	30						
		BẢNG KÝ HIỆU						
		℞ Học lý thuyết và thực hành				T	Thi KTHP Lần 1	
		Ω Dự trữ				T _L	Thi KTHP Lần 2	
		□ Thực tập tốt nghiệp				OT	Ôn thi tốt nghiệp	